CƠ HỘI ĐẦU TƯ NGÀNH NGÂN HÀNG

Kết quả quý 3 tích cực, định giá hấp dẫn

Kết quả kinh doanh quý 3/2022

Tính đến hết tháng 9 năm 2022, tín dụng toàn nền kinh tế tăng 10,96% so với cuối năm 2021 và kỳ vọng đến cuối năm mức tăng trưởng sẽ duy trì ở mức 14% nhờ nhu cầu vốn tăng cao sau dịch bệnh.

Trong số các ngân hàng đã công bố báo cóa tài chính quý 3 thì hiện HDB đang dẫn đầu với tốc độ tăng trưởng đạt 21,3% và theo sau là TCB (18,2%), SSB (17,4%), ABB (17,2%)...

Top các ngân hàng có dư nợ cho vay khách hàng cao nhất tại thời điểm hiện tại bao gồm: TCB (406 nghìn tỷ), ACB (397 nghìn tỷ), VPB (390 nghìn tỷ)....

Tăng trưởng tín dụng 9T.2022

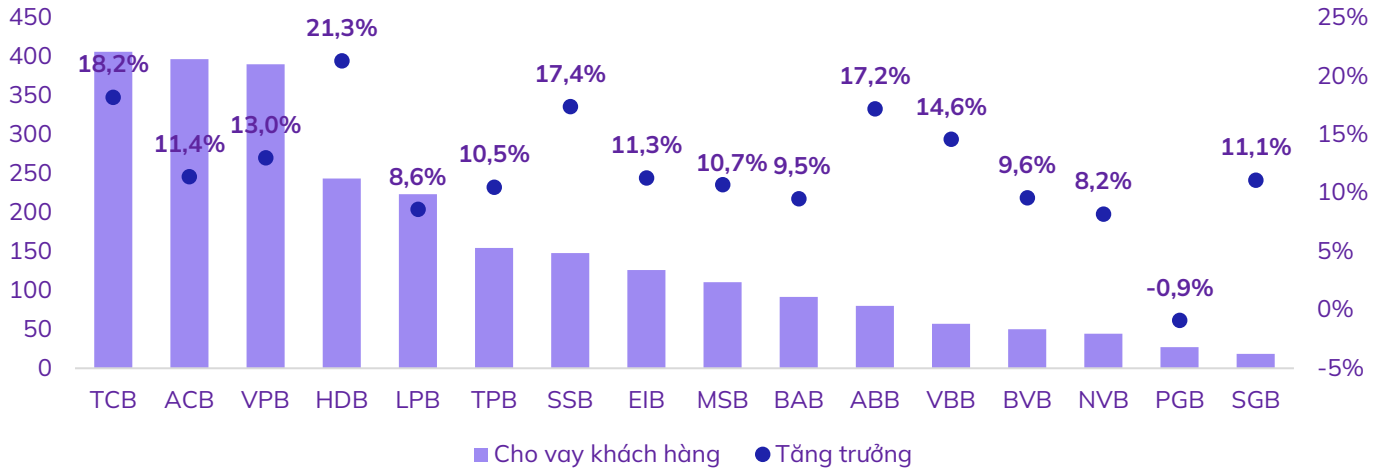

Trong năm 2022, Ngân hàng nhà nước đã có 2 đợt đánh giá cấp thêm hạn mức tín dụng với các ngân hàng thương mại.

Trong đó, VPB, HDB, MBB, VCB là các ngân hàng được chấp thuận nới room tín dụng ở mức cao nhất.

Kết thúc Q3/2022, các ngắn hàng đa phần đã tăng trưởng gần hết hạn mức tín dụng được NHNN cấp. Trong đó, VPB là ngân hàng còn dư nợ nhiều nhất cho 3 tháng cuối năm 2022

	Hạn mức tín dụng đầu năm	Hạn mức tín dụng điều chỉnh lần 1	Hạn mức tín dụng điều chỉnh lần 2	Tăng trưởng tín dụng cả năm
VPB	15,0%	0,7%	11,5%	27,2%
HDB	15,0%	3,4%	5,1%	23,5%
MBB	15,0%	3,2%	5,0%	23,2%
VCB	15,0%	2,7%	0,9%	18,6%
ABB	13,0%	2,2%		15,2%
OCB	10,0%	3,1%		13,1%
ACB	10,0%	3,0%		13,0%
VIB	10,0%	3,0%		13,0%
TPB	12,0%	1,2%		13,2%
TCB	9,0%	2,7%		11,7%
EIB	10,0%	1,2%		11,2%
STB	7,0%	4,0%		11,0%
LPB	10,0%	1,0%		11,0%
BID	10,0%	0,7%		10,7%
CTG	10,0%	0,7%		10,7%
Agribank	7,0%	3,5%		10,5%
SHB	7,0%	3,2%		10,2%
MSB	9,5%	0,7%		10,2%

Nguồn: ABS tổng hợp

Kết quả kinh doanh quý 3/2022

Nhằm kiềm chế lạm phát và giảm áp lực tỷ giá Ngân hàng nhà nước trong năm 2022 đã có động thái điều chỉnh lãi suất điều hành với biên độ 2% ở cả lãi suất tái chiết khấu cũng như lãi suất tái cấp vốn.

Động thái tăng lãi suất của NHNN buộc các ngân hàng thương mại phải nâng lãi suất huy động lên mức cao hơn trong khi chỉ đạo từ chính phủ vẫn sẽ giữ lãi suất đầu ra ở mức thấp sẽ khiến NIM của các ngân hàng bị thu hẹp phần nào trong thời gian tới.

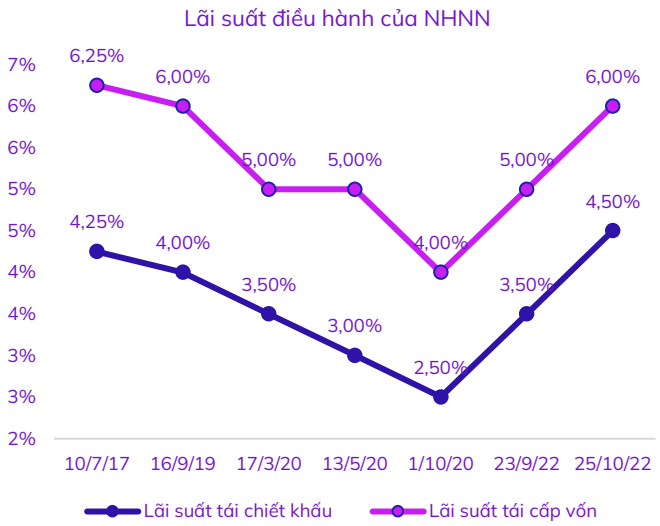

Nguồn: ABS tổng hợp

Mã CK	NIM Q3/2021	NIM Q3/2022	+/-
NVB	2.68%	1.05%	-1.64%
VPB	8.35%	7.39%	-0.96%
TPB	4.35%	4.07%	-0.28%
BAB	2.15%	2.01%	-0.14%
TCB	5.61%	5.47%	-0.13%
BVB	2.32%	2.26%	-0.06%
ACB	4.22%	4.19%	-0.03%
ABB	2.76%	3.06%	0.31%
SSB	2.83%	3.14%	0.31%
HDB	4.45%	4.83%	0.37%
MSB	3.72%	4.34%	0.62%
LPB	3.46%	4.12%	0.66%
SGB	2.81%	3.49%	0.68%
PGB	2.18%	2.91%	0.74%
EIB	2.19%	3.07%	0.88%
VBB	0.99%	2.00%	1.02%

Nguồn: ABS tổng hợp

Áp lực từ việc tăng lãi suất của NHNN trong ngắn hạn đã ảnh hưởng tới NIM của một số ngân hàng lớn như VPB, TCB, ACB...

Kết quả kinh doanh quý 3/2022

Kết thúc 9 tháng đầu năm các ngân hàng đều ghi nhận tăng trưởng tích cực. Trong đó, hiện dẫn đầu là VPB với 45.029 tỷ đồng tổng thu nhập hoạt động và 15.783 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Các ngân hàng khác đều ghi nhận mức tăng trưởng dương.

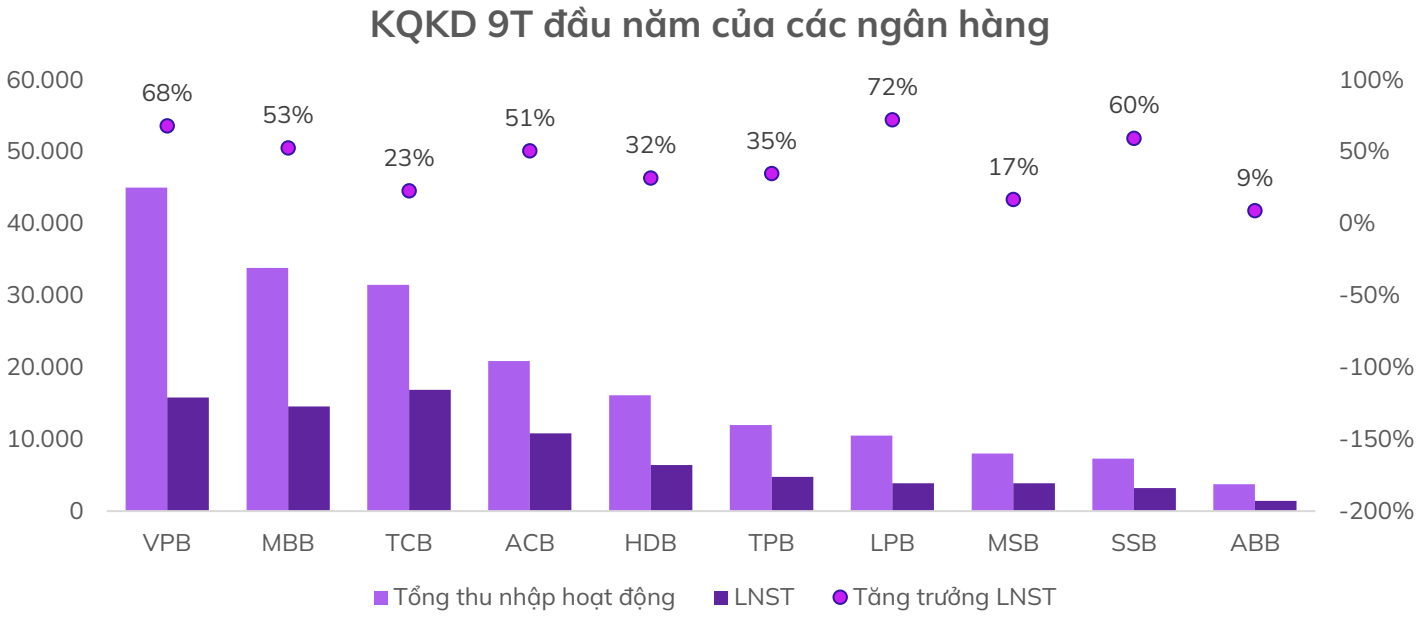

Nguồn: ABS tổng hợp

	NPL 9T.2021	NPL 9T.2022	Dự phòng/Nợ xấu
VPB	4,00%	5,02%	62%
VBB	2,65%	4,33%	23%
PGB	2,75%	2,98%	34%
BVB	2,94%	2,80%	56%
ABB	2,91%	2,35%	51%
SGB	2,05%	2,13%	47%
EIB	2,18%	1,90%	56%
SSB	1,68%	1,59%	94%
HDB	1,40%	1,54%	81%
MSB	1,95%	1,50%	96%
LPB	1,42%	1,40%	143%
ACB	0,84%	1,01%	138%
TPB	1,04%	0,91%	142%
TCB	0,57%	0,65%	165%
BAB	0,82%	0,59%	190%

Nợ xấu của các ngân hàng trong Q3/2022 có dấu hiệu gia tăng khi thời hạn cơ cấu nợ theo thông tư 14 đã kết thúc. Tuy nhiên trong kỳ, các ngân hàng đã đẩy mạnh việc trích lập dự phòng để duy trì cơ cấu tài sản ở mức ổn định

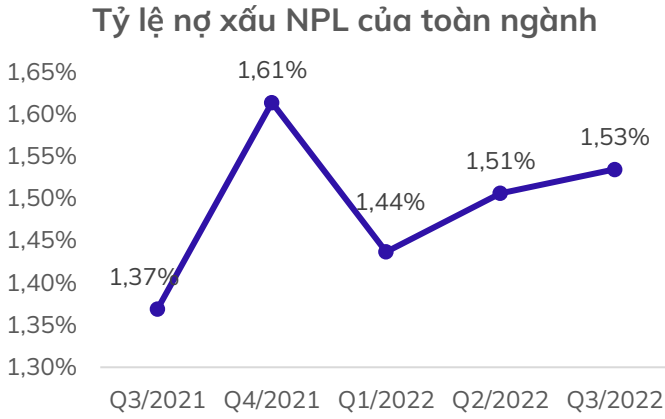

Nguồn: ABS tổng hợp

Định giá hấp dẫn, cơ hội đầu tư ngắn hạn

Nhóm ngân hàng chịu ảnh hưởng từ tin tức một doanh nghiệp bất động sản lớn bị bắt và áp lực từ thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Sau khi thị trường giảm mạnh, hầu hết các ngân hàng đã về mức định giá hấp dẫn.

Nguồn: ABS tổng hợp

Sau phiên test cung ngày 26/10/2022 với khối lượng thấp và biên độ hẹp, thị trường đã bùng nổ với (1) thanh khoản 573 triệu cổ phiếu, cao hơn TB20 phiên, (2) VNIndex tăng 34.65 điểm (+3.48%), (3) Các nhóm ngành hồi phục lan toả trong đó nhóm ngân hàng có sự hồi phục tích cực nhất. Theo ABS, về ngắn hạn, nhà đầu tư có thể giải ngân thăm dò

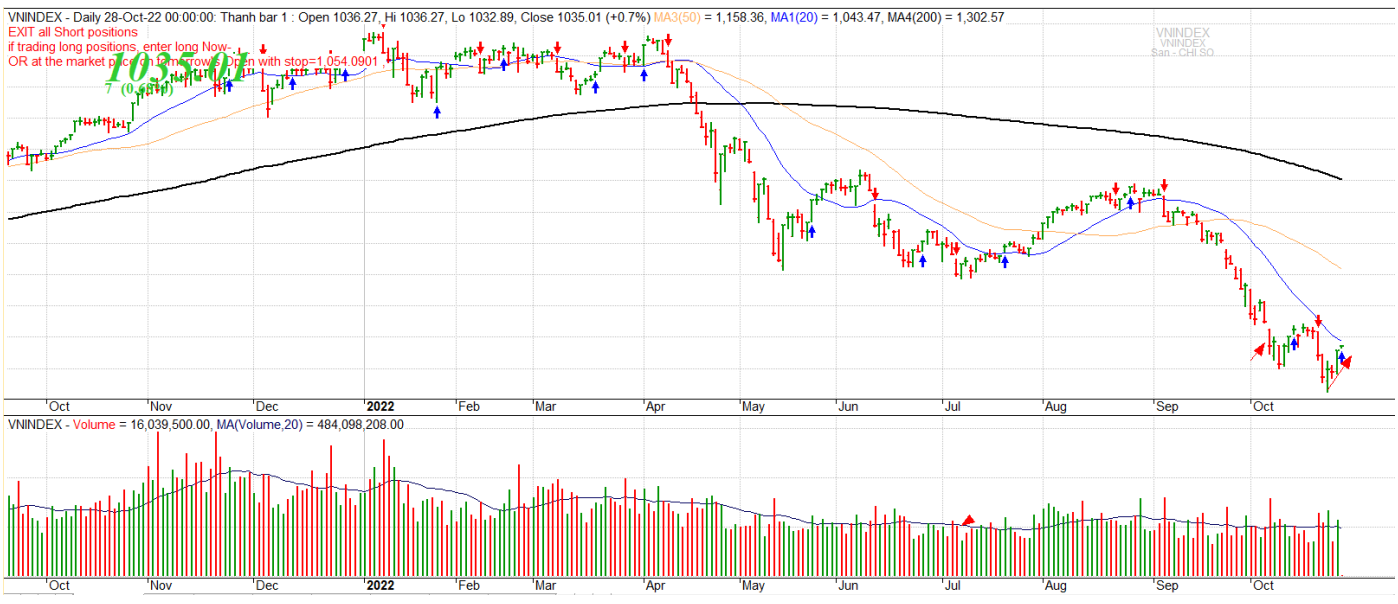

Định giá hấp dẫn, cơ hội đầu tư ngắn hạn

Dựa trên yếu tố thị trường ủng hộ bao gồm (1) Thị trường tích cực trở lại, (2) Định giá các ngân hàng về vùng hấp dẫn (3) nhóm ngân hàng bùng nổ, (4) kết quả kinh doanh quý 3/2022 của các ngân hàng tăng trưởng tốt. ABS gửi tới quý nhà đầu tư danh mục cổ phiếu ngân hàng có tiềm năng hồi phục giá tốt, mức độ rủi ro thấp so với tiềm năng tăng giá, các chỉ só cơ bản tốt theo mô hình CAMEL như sau:

Mã	P/B	Mua lần 1	Tỷ trọng	Mua lần 2	Tỷ trọng	Giá trung bình	Giá bán	Tỷ lệ lời	Cắt lỗ Lần 1	Tỷ trọng	Cắt lỗ Lần 2	Tỷ trọng	Giá trung bình	Rủi ro	Lợi nhuận / rủi ro
ABB	0,59	8	50%	9	50%	8,5	10,2	20%	7,5	50%	8	50%	7,75	-9%	2,27
LPB	0,67	11	100%			11	13,5	23%	10,1	100%			10,1	-8%	2,78
SHB	0,70	12	100%			12	14,8	23%	11,0	100%			11	-8%	2,80
CTG	1,06	23,4	100%			23,4	27	15%	21,65	100%			21,65	-7%	2,06
MBB	1,10	17,6	100%			17,6	21,1	20%	16,05	100%			16,05	-9%	2,26

Nguồn: ABS tổng hợp

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS

Mô hình CAMEL

ABS sử dụng bộ tiêu chí CAMEL để đánh giá các ngân hàng trong ngành
Đây là một cách tiếp cận theo hướng cơ bản để phân tích các tiêu chí như Capital (Vốn), Asset quality (Chất lượng tài sản), Management (Quản trị), Earning (Kết quả kinh doanh) và Liquility (Thanh khoản). Phân tích của chúng tôi dựa trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán 6 tháng năm 2022 và xu hướng của các chỉ số tài chính liên quan đến ngân hàng.

Mã	Vốn	Tài sản	Quản trị	KQKD	Thanh khoản	Tổng điểm	Xếp loại
MBB	4,8	4,6	3,9	5,0	2,4	4,4	Rất Tốt
ABB	4,8	4,6	3,7	4,7	3,0	4,3	Rất Tốt
MSB	5,0	4,4	4,0	4,7	2,7	4,3	Rất Tốt
EIB	4,8	4,4	4,7	3,9	3,7	4,3	Rất Tốt
VIB	4,6	3,7	5,0	5,0	3,0	4,3	Rất Tốt
ACB	4,7	4,6	3,3	5,0	2,4	4,3	Rất Tốt
TPB	4,6	4,4	4,0	4,7	3,0	4,3	Rất Tốt
HDB	4,6	4,6	3,7	4,7	2,5	4,2	Rất Tốt
VPB	4,6	4,3	3,7	5,0	2,4	4,2	Rất Tốt
TCB	4,2	4,6	3,9	4,7	2,4	4,1	Rất Tốt
SSB	3,9	4,6	4,4	4,4	2,6	4,1	Rất Tốt
VCB	3,7	4,1	4,0	4,7	3,5	4,1	Rất Tốt
SHB	4,2	4,4	4,1	4,5	2,4	4,0	Rất Tốt
LPB	4,0	4,4	3,8	4,7	1,6	3,9	Tốt
OCB	4,2	4,2	3,4	3,5	2,7	3,7	Tốt
PGB	3,8	3,9	4,7	2,7	3,5	3,6	Tốt
NAB	3,1	4,5	3,5	3,3	3,5	3,6	Tốt
CTG	3,7	4,1	4,0	3,3	2,4	3,5	Tốt
SGB	3,8	4,0	3,8	2,9	3,0	3,5	Tốt
BID	2,8	4,6	4,0	3,3	2,7	3,5	Tốt
BVB	3,5	4,4	4,1	2,2	3,0	3,4	Tốt
KLB	3,1	4,4	3,3	2,2	4,0	3,3	Tốt
VBB	3,5	4,3	2,1	2,2	4,0	3,3	Tốt
STB	3,9	3,6	3,7	2,5	2,6	3,2	Tốt
NVB	3,7	3,2	3,8	1,8	3,9	3,1	Tốt
BAB	3,5	4,4	2,6	2,0	2,4	3,1	Tốt
VAB	1,0	3,9	4,7	2,0	3,7	2,7	Trung Bình

Nguồn: ABS, ABS sẽ gửi tới quý nhà đầu tư kết quả quý 3 sau khi tất cả các ngân hàng ra báo cáo quý 3/2022

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nhóm thực hiện

Phòng Phân tích Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35624626 Số máy lẻ: 135

www.abs.vn

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS